

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-PT

Ngày 14 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán:

Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Diệp Văn L do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Diệp Văn L**, sinh năm 1966; Nơi sinh tại huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Hiệp Hải, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Diệp Văn Ninh – sinh năm 1931 (đã chết) và bà Trần Thị Xinh – sinh năm 1935; Vợ: Tăng Thị Giới – sinh năm 1971, con: Có 02 người; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo: Bà Diệp Thanh H – sinh năm 1963; Nơi cư trú: Ấp Lưu Hoa Thanh, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau là người bị hại.

- Bị hại: Bà Diệp Thanh H (tên gọi khác H) – sinh năm 1963;

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 20, ấp Bào Sơn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; Tạm trú: Ấp Lưu Hoa Thanh, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa: Bị cáo, bị hại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Diệp Thanh H và bị cáo Diệp Văn L là chị em ruột. Đất vuông tôm của bà H và đất vuông tôm của bị cáo L cạnh nhau; đất vuông tôm của bị cáo L cõ cho anh Nguyễn Văn T. Khoảng 11 giờ ngày 27/3/2020 bà H cùng Nguyễn Văn L, Bùi Hùng C (là người làm thuê cho bà H) kéo chiếc vỏ Composite (mua năm 2018 nhưng đã qua sử dụng) trên vỏ có máy chạy thuyền hiệu SONIC SN 6.5HP (sử dụng năm 2019) từ phần đất của bà H vào vuông tôm của bị cáo L để chặt cây đước, anh T cho L hay. L kêu Diệp Thành N (con ruột L) điều khiển xe mô tô chở L đến. Đến nơi, L và N cùng đi bộ ra, lúc này trên tay L có cầm một cây dao phay. Khi thấy bà H đang đứng trên bờ ranh tay cũng cầm dao thì L và H cự cãi và dùng dao đe dọa nhau, N can ngăn. L dùng đất chọi trúng người của bà H. Thấy vậy, L và C dùng chặt cây, L cầm búa đi nhanh đến chỗ bà H. C bước lên vỏ di chuyển vỏ lại bờ ranh. L và N đi vào nhà anh T. Gặp T, L hỏi: Nhà có xăng không? T nói: Có và lấy cal xăng còn khoảng 250ml (01 xi) đưa cho L. L cầm cal xăng quay ra đến vị trí vỏ mà C vừa bơi đến, L kêu C lên bờ. L bước xuống di chuyển vỏ ra giữa vuông tôm dùng búa có trên vỏ đập 02 nhát vào vỏ, đổ xăng lên vỏ và máy, lấy ống quẹt có sẵn trong người ra bật lửa đốt. L cầm búa bước ra khỏi vỏ đi lên đám đước gần đó ngồi. Vỏ, máy bị cháy được một lúc thì C lội ra tắt nước dập lửa, kéo vỏ vào đậu cập bờ. Bà H và L đi báo chính quyền địa phương. (BL: 97 – 98, 103 – 105, 185, 183, 91, 29, 89, 83, 313, 315, 179, 241, 89 - 90).

Chiếc vỏ bị cháy hư hỏng hoàn toàn, còn máy bị cháy hư hỏng một phần phía trước (cháy hư hỏng bộ phận lọc gió và bong nước sơn phía trước). 40 cây đước (đường kính từ 7cm – 10cm, dài từ 03m – 04m) do C và L chặt hạ vẫn còn để lại tại vị trí chặt.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đàm Dơi định giá thiệt hại như sau:

Chiếc vỏ Composite nhãn hiệu Thanh Sơn dài 5,7m còn 90% giá trị sử dụng = 4.590.000đ; Máy thủy hiệu SONIC SN 6.5HP (kiểu Honda): Nước sơn, bình xăng lớn và công thợ là 120.000 đồng; Bộ phận lọc gió : 72.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-ĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đàm Dơi thiệt hại về chiếc vỏ như sau: 01 chiếc vỏ lõi Composite, nhãn hiệu Thanh Sơn, dài 5,7m còn 80% giá trị sử dụng = 3.600.000 đồng;

Công văn số 04/HĐĐG ngày 12/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đàm Dơi về việc tổng giá trị tài sản của bà Diệp Thanh H bị thiệt hại như sau:

Căn cứ Kết luận số 13/KL-ĐGTS ngày 12/5/2020 và Kết luận số 25/KL-ĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đàm Dơi, giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ án “hủy hoại tài sản” xảy ra ngày

27/3/2020 tại ấp Lưu Hoa Thanh, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau gồm: Nước sơn bình xăng lớn và công thợ (2) là 120.000 đồng, bộ phận lọc gió (3) là 72.000 đồng (kết luận số 13/KL-ĐGTS ngày 12/5/2020); vỏ lãi nhãn hiệu Thanh Sơn, dài 5,7m (1) là 3.600.000 đồng (25/KL-ĐGTS ngày 07/9/2020). Tổng giá trị tài sản là 3.792.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đầm Dơi kết luận giá trị phần cây được bị thiệt hại: 40 cây được đường kính từ 7cm đến 10cm, chiều dài từ 3m đến 4m, giá 20.000đ/cây (tính giá tại rừng) x 40 cây = 800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, e, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 65, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 589, Điều 600 của Bộ luật Dân sự.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Văn L 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm về tội Hủy hoại tài sản.

Buộc bị cáo Lập bồi thường cho bà H 3.792.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà H về bồi thường tiền công lao động 10.358.000 đồng.

Buộc bà H bồi thường cho bị cáo Lập 800.000 đồng tiền thiệt hại cây được.

Ngoài ra án sơ thẩm xử lý vật chứng; tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, bị hại Diệp Thanh H có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm để điều tra, truy tố đối với bị cáo thêm tội giết người; Truy tố đối với Diệp Thanh N, Nguyễn Văn T và Lương Thị H (vợ của T) đồng phạm cùng bị cáo L với vai trò giúp sức; Xem xét lại tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và phải phạt tù có thời hạn; Buộc bị cáo bồi thường toàn bộ vũ – máy với số tiền 14.150.000 đồng, bồi thường thiệt hại do không có phương tiện vận chuyển và tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng; Không đồng ý bồi thường cho bị cáo 800.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H hóa giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo; bị cáo L không đồng ý với các yêu cầu kháng cáo của bà H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Diệp Thanh H; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về tội danh.

Buổi trưa ngày 27/3/2020 bà H hóa cùng Nguyễn Văn L, Bùi Hùng C là người làm thuê cho bà H kéo chiếc vỏ Composite trên vỏ có máy chạy thuyền hiệu SONIC sang phần đất của của bị cáo L để chặt cây đước của bị cáo L về sử dụng. Bực tức, nên bị cáo L dùng xăng đổ lên vỏ – máy rồi đốt. Kết luận số 13/KL-ĐGTS ngày 12/5/2020 và Kết luận số 25/KL-ĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đàm Dơi tổng giá trị tài sản vỏ và máy bị thiệt hại 3.792.000 đồng. Với hành vi và hậu xảy ra, án sơ thẩm xử bị cáo Diệp Văn L phạm tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bà H về việc bỏ lọt tội danh Giết người đối với bị cáo L.

Bà H cho rằng, bị cáo L có hành vi cầm dao vừa rượt đuổi bà và hô to: “*Tao giết mày...*”; Bị cáo L chưa giết được bà H là ngoài ý muốn của của bị cáo L vì có người khác ngăn cản.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Diệp Văn L về hành vi hủy hoại tài sản (đốt cháy vỏ và máy của bị hại), Viện kiểm sát truy tố Diệp Văn L về hành vi hủy hoại tài sản. Do đó, trong vụ án này Tòa án chỉ xét xử đối với hành vi hủy hoại tài sản chứ không xem xét đối với hành vi bị cáo L dùng dao đe dọa bà H. Đối với hành vi của bị cáo L rượt đuổi đối với bà H và có những lời nói đe dọa được xảy ra trước khi bị cáo L có hành vi dùng xăng đốt tài sản của bà H. Những lời nói qua lại, đe dọa nhau giữa bị cáo L và bà H không có quan hệ nhân quả đối với hành vi của bị cáo L hủy hoại tài sản của bà H cũng như không có mối quan hệ nhân quả đối với hậu quả vỏ – máy của bà H bị hủy hoại. Nếu bà H cho rằng, hành vi đe dọa của bị cáo L phải bị xử lý hình sự thì bà có quyền làm Đơn yêu cầu đến Cơ quan Công an có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Do đó, yêu cầu kháng cáo này của bà H không giải quyết trong vụ án này.

[3] Xét kháng cáo của bà H về việc bỏ lọt tội phạm đối với Diệp Thanh N, Nguyễn Văn T và Lương Thị H (vợ anh T).

Hội đồng xét xử xét thấy: Khi bị cáo L và bà H cự cãi và cầm dao đe dọa nhau lúc này anh N can ngăn bị cáo L; L dùng đất chọi bà H. Lúc này anh L cầm búa từ nơi chặt cây chạy lên. Thấy vậy, bị cáo L và anh N chạy vào nhà của anh T. Lúc này, bị cáo L hỏi anh T: Nhà có xăng không? T nói có và đưa cal xăng cho L. L cầm cal xăng đi ra đến nơi vỏ – máy của bị hại do anh C vừa cặp vào bờ. Bị cáo kêu anh C bước lên và tự mình đưa vỏ ra giữa vuông đổ xăng lên máy và vỏ rồi châm lửa đốt. Diễn biến trên đã chứng minh bị cáo L thực hiện hành vi độc lập; không có sự bàn bạc, thống nhất ý chí của bị cáo L với anh N, anh T và chị H về việc hủy hoại tài sản của bị hại. Mặc dù, khi bị cáo hỏi anh T thì anh T có đưa cal xăng cho bị cáo. Tuy nhiên, khi hỏi xăng bị cáo cũng không nói mục đích để làm gì; cũng không có chứng cứ gì để chứng minh là anh T, anh N, chị H biết bị cáo

lấy cal xăng đem đi đốt võ – máy của bị hại. Do đó, bị hại kháng cáo cho rằng anh N, anh T và chị H đồng phạm với hành vi phạm tội của bị cáo L với vai trò giúp sức là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo về hình phạt.

Xét thấy, án sơ thẩm xử phạt bị cáo L 02 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra. Án sơ thẩm đã xem xét một cách toàn diện về nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do bị hại có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản của bị cáo; bị cáo nhất thời phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt. Bị cáo không có tiền án tiền sự; Do đó, chỉ cần giáo dục cải tạo bị cáo tại nơi cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bà H về việc bồi thường thiệt hại.

[5.1] Đối với kháng cáo bồi thường chiếc võ.

Bà H cho rằng, chiếc võ giá trị sử dụng còn lại 90% chứ không phải 80%. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Phụ lục I quy định về Khung thời gian trích khấu hao các loại tài sản được ban hành kèm theo Thông tư 45/2013/TT – BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, quy định: Đối với thiết bị phương tiện vận tải đường thủy thời gian trích khấu hao tối thiểu là 07 năm, tối đa là 15 năm (điểm 3 mục D). Đối với chiếc võ của bị hại mua vào năm 2018 nhưng võ đã qua sử dụng, mua lại của người hành nghề đánh bắt tôm cá dưới sông. Bà H sử dụng đến tháng 5/2020 thì bị thiệt hại. Do đó, Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị sử dụng còn 80% là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, nên bác yêu cầu kháng cáo của bà H.

[5.2] Đối với kháng cáo về chiếc máy nổ.

Bà H yêu cầu phải bồi thường toàn bộ chiếc máy mà không đồng ý nhận lại chiếc máy, Hội đồng xét xử xét thấy: Chiếc máy nổ thủy hiệu SONIC SN 6.5HP chỉ bị thiệt hại nước sơn bình xăng lớn và bộ phận lọc gió mà không bị thiệt hại nào khác. Thiệt hại này được sửa chữa với giá trị 192.000đ. Giá trị thiệt hại này rất nhỏ so với giá trị của chiếc máy. Việc thay thế, sửa chữa này không làm thay đổi, mất đi, hạn chế công năng sử dụng của chiếc máy. Do đó, án sơ thẩm giao chiếc máy lại cho bị hại sử dụng và buộc bị cáo bồi thường tiền sửa chữa là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật nên bác yêu cầu kháng cáo của bà H.

[5.3] Đối với kháng cáo bồi thường thiệt hại do mất thu nhập và tổn thất tinh thần.

Xét thấy, bà H không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc bà bị mất thu nhập do không có phương tiện vỏ - máy để sử dụng; Do đó, yêu cầu kháng cáo này của bà H không có cơ sở chấp nhận.

Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về bồi thường tổn thất tinh thần thuộc trường hợp người bị thiệt hại do bị xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín. Đối với bà H bà bị thiệt hại về tài sản và bà H không cung cấp được chứng cứ, tài liệu, cơ sở để chứng minh bà bị tổn thất tinh thần do võ – máy

của bà bị hủy hoại; Do đó, yêu cầu kháng cáo này của bà H không có căn cứ chấp nhận.

[5.4] Đối với kháng cáo không đồng ý bồi thường 800.000đ.

Bà H cho rằng, những cây được bà chặt không thuộc sở hữu của ông L vì phần đất hiện bà H đứng tên quyền sử dụng. Xét thấy, phần đất này bà H đã giao cho ông L quyền sử dụng từ năm 2009 nhưng ông L chưa làm thủ tục chuyển tên và ông L đã quản lý, sử dụng từ năm 2009 theo Biên bản thỏa thuận ngày 23/11/2009 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi. Do đó, những cây được bị chặt trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo L nên bác yêu cầu kháng cáo này của bà H.

[6] Về án phí: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về phần dân sự của bà H nên bà H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Diệp Thanh H; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

2 - Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, e, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Văn L 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm về tội Hủy hoại tài sản; thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách kể từ ngày 21/01/2021.

Giao bị cáo Diệp Văn L về cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp bị cáo Diệp Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3 - Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 589 và Điều 600 của Bộ luật Dân sự; Điểm e khoản 2 Điều 27 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Diệp Văn L bồi thường cho bà Diệp Thanh H số tiền là 3.792.000 đồng nhưng Diệp Văn L đã nộp 2.000.000 đồng theo biên lai số 0009933 ngày 01/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được trừ bị cáo còn

phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 1.792.000 đồng (một triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại về buộc bị cáo bồi thường tiền công lao động số tiền 10.358.000 đồng (mười triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Buộc bà Diệp Thanh H có nghĩa vụ bồi thường cho bị cáo Diệp Văn L số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm Diệp Văn L phải chịu 200.000 đồng;

Án phí dân sự phúc thẩm bà Diệp Thanh H phải chịu 300.000 đồng; bà H đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai 0011912 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án huyện Đầm Dơi được chuyển thu nên bà H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4 - Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- CA tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát ND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên